

465/166

https://trungtamthuc.com

MẪU NHÃN SẢN PHẨM

TN 383A

T3K09

W-337M-19

1- Nhãn hộp:

WHO - GMP

SIRO

Quy Tỳ

HÀ MINH

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23/10/2019

Thành phần: cho 1 chai 120 ml

Đảng sâm
(*Radix Codonopsis pilosae*).....4,34 g
Bạch truật
(*Radix Atractylodis macrocephalae*).....8,68 g
Hoàng kỳ
(*Radix Astragali membranacei*) chế8,68 g
Cam thảo
(*Radix Glycyrrhizae*) trích mật.....2,17 g
Phục linh
(*Poria*).....8,68 g
Viễn chí
(*Radix Polygalae*) chế0,87 g
Toan táo nhân
(*Semen Ziziphi mauritiana*).....8,68 g
Long nhãn
(*Arillus Longan*).....8,68 g
Đương quy
(*Radix Angelicae sinensis*).....0,87 g
Mộc hương
(*Radix Saussureae lappae*).....4,34 g
Đại táo
(*Frutus Ziziphi jujubae*) bỏ hạt.....2,17 g
Tà dược:Vừa đủ 120 ml

SDK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

WHO - GMP

SIRO

Quy Tỳ

HÀ MINH

Ích khí bổ huyết
Kiện tỳ dưỡng tâm

ĐIỀU TRỊ:

- Hồi hộp, lo sợ, mất ngủ.
- Hồi thở ngắn, mệt mỏi, kém ăn.
- Rong kinh, băng huyết, đại tiểu tiện ra huyết.

Điều trị:

- Tâm tý hư, khí huyết hư biểu hiện: lo sợ, hay quên, đánh trống ngực, hồi hộp, mất ngủ, ngủ mê, hơi thở ngắn, mệt mỏi, kém ăn, thường gặp trong các chứng suy nhược cơ thể, suy nhược thần kinh.

- Rong kinh, băng huyết, đại tiểu tiện ra huyết, đới hạ.

Liều dùng cách dùng:

- Người lớn: Uống 10ml/lần x 3 lần/ngày

- Trẻ em: Uống 5ml/lần x 3 lần/ngày.

* Có thể pha với nước ấm hoặc nước gừng để uống.

Chống chỉ định & Các thông tin khác: Xem trong hướng dẫn sử dụng

Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS

ĐỂ XA TẮM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC
KHI DÙNG

Cơ sở sản xuất:

**NHÀ MÁY HD PHARMA EU - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG**

Địa chỉ: Thửa đất số 307, Cụm công nghiệp Cẩm Thượng,
phường Cẩm Thượng, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
Điện thoại/Fax: 0220 3.853.848

WHO - GMP

SIRO

Quy Tỳ

HÀ MINH

Ích khí bổ huyết
Kiện tỳ dưỡng tâm

ĐIỀU TRỊ:

- Hồi hộp, lo sợ, mất ngủ.
- Hồi thở ngắn, mệt mỏi, kém ăn.
- Rong kinh, băng huyết, đại tiểu tiện ra huyết.

Hộp 1 chai 120 ml

Hộp 1 chai 120 ml

2- Nhãn chai:

Chỉ định, Chống chỉ định & Các thông tin khác: Xem trong hướng dẫn sử dụng

Liều dùng cách dùng:

- Người lớn: Uống 10ml/lần x 3 lần/ngày

- Trẻ em: Uống 5ml/lần x 3 lần/ngày.

* Có thể pha với nước ấm hoặc nước gừng để uống.

Bảo quản: Để nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

SDK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

SIRO

Quy Tỳ

HÀ MINH

Thành phần: cho 1 chai 120 ml

Đảng sâm (*Radix Codonopsis pilosae*).....4,34 g
Bạch truật (*Radix Atractylodis macrocephalae*).....8,68 g
Hoàng kỳ (*Radix Astragali membranacei*) chế8,68 g
Cam thảo (*Radix Glycyrrhizae*) trích mật.....2,17 g
Phục linh (*Poria*).....8,68 g
Viễn chí (*Radix Polygalae*) chế0,87 g
Toan táo nhân (*Semen Ziziphi mauritiana*).....8,68 g
Long nhãn (*Arillus Longan*).....8,68 g
Đương quy (*Radix Angelicae sinensis*).....0,87 g
Mộc hương (*Radix Saussureae lappae*).....4,34 g
Đại táo (*Frutus Ziziphi jujubae*) bỏ hạt.....2,17 g
Tà dược:Vừa đủ 120 ml

Ích khí bổ huyết
Kiện tỳ dưỡng tâm

120 ml

Cơ sở sản xuất:
**NHÀ MÁY HD PHARMA EU - CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC
VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên thuốc: SIRO QUY TỶ HÀ MINH

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.

1. Thành phần công thức thuốc:

Thành phần	Hàm lượng chai 120 ml
Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosae</i>)	4,34 g
Bạch truật (<i>Radix Atractylodis macrocephalae</i>)	8,68 g
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>) chế	8,68 g
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>) chích mật	2,17 g
Phục linh (<i>Poria</i>)	8,68 g
Viễn chí (<i>Radix Polygalae</i>) chế	0,87 g
Toan táo nhân (<i>Semen Ziziphi mauritanae</i>)	8,68 g
Long nhãn (<i>Arillus Longan</i>)	8,68 g
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	0,87 g
Mộc hương (<i>Radix Saussureae lappae</i>)	4,34 g
Đại táo (<i>Frutus Ziziphi jujubae</i>) bỏ hạt	2,17 g
Tá dược: Đường trắng, natri benzoat, nước tinh khiết	Vừa đủ 120 ml

2. Dạng bào chế: Siro sánh, màu nâu đen, mùi thơm dược liệu, vị ngọt.

3. Chỉ định:

Điều trị:

- Tâm tỳ hư, khí huyết hư, biểu hiện: lo sợ, hay quên, đánh trống ngực, hồi hộp, mất ngủ, ngủ mê, hơi thở ngắn, mệt mỏi, kém ăn, thường gặp trong các chứng suy nhược cơ thể, suy nhược thần kinh.

- Rong kinh, băng huyết, đại tiểu tiện ra huyết, đới hạ.

4. Cách dùng, liều dùng:

4.1. Liều dùng:

- Người lớn: Dùng ngày 10ml/lần x 3 lần/ngày

- Trẻ em: Dùng ngày 5ml/lần x 3 lần/ngày

4.2. Cách dùng:

- Dùng thuốc theo đường uống.



4.3. Một số lưu ý đặc biệt về xử lý thuốc trước và sau khi sử dụng thuốc.

- Không có yêu cầu đặc biệt về xử lý thuốc trước và sau khi sử dụng.

5. Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất kỳ các thành phần nào của thuốc
- Người tiểu đường.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

- Âm hư thấp nhiệt, âm hư nội nhiệt tân dịch hư hao gây đại tiện táo, thực tà uất hỏa.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

- Thuốc dùng được cho người đang lái tàu xe, đang vận hành máy móc hoặc làm việc trên cao.

9. Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc

- Không dùng cùng với vị thuốc Lê lô.

10. Tác dụng không mong muốn của thuốc:

- Chưa ghi nhận được báo cáo về phản ứng có hại của thuốc.

11. Quá liều và cách xử trí:

11.1. Quá liều:

- Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

11.2. Xử trí:

- Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

12. Quy cách đóng gói:

- Hộp 1 chai x 120 ml kèm cốc đong và hướng dẫn sử dụng.

13. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

- *Điều kiện bảo quản:* Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.
- *Hạn dùng:* 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
- *Tiêu chuẩn chất lượng:* TCCS.

14. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc:



Nhà máy HDPHARMA EU – Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương
Địa chỉ: Thửa đất số 307, cụm Công nghiệp Cẩm Thượng, Phường Cẩm Thượng, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

ĐT : 0220.3853848 Fax: 0220.3853848

TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Ngọc Anh